**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN**

Số: … /2018/HĐMBTS

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;  
Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;  
Căn cứ …  
Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;  
Hôm nay, ngày … tháng … năm 2018, tại …, chúng tôi gồm có:

**Bên bán tài sản (Sau đây gọi tắt là bên A):**

Tên tổ chức: …  
Địa chỉ trụ sở: …  
Mã số doanh nghiệp: …  
Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà: …  
Chức vụ: …  
Điện thoại: …  
Email: …  
(Trường hợp bên bán hoặc bên mua tài sản là cá nhân thì được ghi như sau):  
Họ và tên: …  
Năm sinh: …/ …/ …  
Chứng minh nhân dân số …, ngày cấp …/ …/ …, nơi cấp: …  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …  
Chỗ ở hiện tại: …  
Điện thoại: …  
Email: …

**Bên mua tài sản (Sau đây gọi tắt là bên B):**

Tên tổ chức: …  
Địa chỉ trụ sở: …  
Mã số doanh nghiệp: …  
Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà: …  
Chức vụ: …  
Điện thoại: …  
Email: …  
Hai bên thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng mua bán tài sản với các điều khoản như sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

1. Tài sản mua bán: …  
2. Chủng loại tài sản mua bán: …  
3. Số lượng tài sản mua bán: …  
4. Chất lượng của tài sản mua bán: …

Điều 2. Giá và phương thức thanh toán

1. Giá mua bán tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là: … đồng (Bằng chữ: … đồng).  
2. Phương thức thanh toán: …  
(Bên A và bên B có thể thoả thuận phương thức thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng hoặc thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc bằng phương thức thanh toán khác).  
3. Thời hạn thanh toán:  
Đợt 1: Bên B thanh toán tiền mua tài sản cho bên A trước ngày …/ …/ … với số tiền là: … đồng (Bằng chữ: … đồng).  
Đợt 2: Bên B thanh toán tiền mua tài sản cho bên A trước ngày …/ …/ … với số tiền là: … đồng (Bằng chữ: … đồng).  
Dợt 3: …

Điều 3. Thời hạn, địa điểm, phương thức thực hiện hợp đồng mua bán

1. Thời hạn thực hiện hợp đồng mua bán:  
Hợp đồng này được thực hiện kể từ ngày bên A và bên B ký kết và chấm dứt khi bên A hoàn thành các nghĩa vụ về tài sản cho bên B, đồng thời bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thanh toán cho bên A theo quy định tại hợp đồng này.  
Thời hạn bên A giao tài sản cho bên B là: … ngày, kể từ ngày …/ …/ …  
Thời hạn bên B thanh toán Đợt … cho bên A là: … ngày, kể từ ngày …/ …/ …  
(Hoặc bên A có thể thoả thuận với bên B về việc thanh toán tại thời điểm nhận tài sản hoặc nhận giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu tài sản (nếu có)).  
2. Địa điểm giao nhận tài sản:  
Bên A giao tài sản cho bên B và bên B nhận tài sản cho bên A tại: …  
3. Phương thức giao nhận tài sản:  
Tài sản mua bán được bên A giao cho bên B nhận một lần hoặc … lần và trực tiếp.  
(Hoặc tài sản sẽ được giao nhận theo một phương thức cụ thể khác do bên A và bên B thỏa thuận trong hợp đồng)

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên

1. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bên A:  
– Giao tài sản theo quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, kèm theo giấy tờ về quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 3 hợp đồng này.  
– Thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản cho bên B theo quy định của pháp luật (nếu có).  
– Cung cấp thông tin cần thiết về tài sản và hướng dẫn cách sử dụng tài sản đó cho bên B;  
– Bảo hành đối với tài sản mua bán trong thời hạn bảo hành là … tháng, kể từ ngày bên B nhận được tài sản;  
– Sửa chữa tài sản và bảo đảm tài sản có đủ các tiêu chuẩn chất lượng hoặc có đủ các đặc tính đã cam kết với bên B.  
– Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật (nếu có).  
2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của bên B:  
– Thanh toán tiền mua tài sản cho bên A theo đúng quy định tại Điều 3 hợp đồng này;  
– Thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản và nộp các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật, thuộc trách nhiệm của bên B theo quy định tại hợp đồng này;  
– Yêu cầu bên A sửa chữa tài sản không phải trả tiền đối với tài sản có khuyết tật hoặc trả lại tài sản và lấy lại tiền trong thời hạn bảo hành;  
– Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 5. Cam đoan của các bên

1. Bên A cam đoan:  
– Thông tin về tài sản đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;  
– Tài sản thuộc trường hợp được bán tài sản theo quy định của pháp luật;  
– Tại thời điểm giao kết hợp đồng này: Tài sản không có tranh chấp; Tài sản không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;  
– Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;  
– Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong hợp đồng này.  
2. Bên B cam đoan:  
– Những thông tin về bên B đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;  
– Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản nêu tại Điều 1 của hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản (nếu có);  
– Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;  
– Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

Điều 6. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

1. Tiền lãi do chậm thanh toán: Trường hợp bên B không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.  
2. Bồi thường thiệt hại: Bên vi phạm nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho bên bị vi phạm (nếu có).  
3. Phạt vi phạm hợp đồng: Bên vi phạm nghĩa vụ phải nộp một khoản tiền bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm cho bên bị vi phạm.

Điều 7. Chi phí khác

Chi phí vận chuyển và chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu do bên A và bên B tự thỏa thuận và ghi cụ thể vào hợp đồng.

Điều 8. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết, thì bên A và bên B tiến hành thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, hợp tình và hợp lý. Trường hợp bên A và bên B không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Các thoả thuận khác

Hợp đồng này được mặc nhiên chấm dứt và thanh lý khi bên A hoàn thành các nghĩa vụ về tài sản cho bên B, đồng thời bên B hoàn thành các nghĩa vụ về thanh toán cho bên A theo quy định tại hợp đồng này.  
Bên A và bên B đồng ý thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng này và không nêu thêm điều kiện gì khác.  
Hợp đồng này được lập thành … bản, mỗi bản gồm … trang, có giá trị pháp lý như nhau và được giao cho bên A … bản, bên B … bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên A** | **Bên B** |